

PHẬT THUYẾT BÁT ĐẠI NHÂN GIÁC KINH

Chủ giảng: Lão pháp sư Tịnh Không

Địa điểm: Hội quán Hòa Thuận, viện Tri Ân Nhật Bản

Thời gian: 02/11/2002

Viết dịch: BBD Pháp Âm Tuyên Lưu

Tập 2

Chư vị pháp sư, mời xem “đệ nhị giác tri”, chúng ta đọc qua một lượt kinh văn:

Đệ nhị giác tri: đa dục vi khổ, sanh tử bì lao, tùy tham dục khởi, thiếu dục vô vi, thân tâm tự tại.

第二覺知。多欲為苦。生死疲勞。從貪欲起。少欲無為。身心自在。

Giác ngộ thứ hai: muốn nhiều là khổ, sanh tử mệt mỏi, tùy tham dục sanh, ít muốn tùy duyên, thân tâm tự tại.

Kinh văn có tám đoạn, ở đoạn thứ nhất chúng ta xem thấy là giác ngộ, đoạn thứ hai xem thấy là giác tri. Giác ngộ và giác tri có gì khác biệt? Điều này nhất định phải xem xét thật tỉ mỉ. Giác tri so với giác ngộ thì ý nghĩa phải sâu hơn. Giác ngộ là bạn vừa mới bắt đầu ngộ nhập, giác tri thì ở trong đây sanh ra trí tuệ cao độ. Nếu như không có trí tuệ tương đối thì bạn không cách gì, tuy bạn giác, giác ngộ nhưng bạn biết chưa đủ thấu triệt. Cho nên ý nghĩa của tri sâu hơn ngộ. Chúng sanh trong lục đạo từ vô lượng kiếp đến nay do bởi không thể giác ngộ, đương nhiên càng không có giác tri, cho nên sanh tử luân hồi ở trong lục đạo. Sự việc này, người hiểu rõ, chư Phật Bồ-tát, thậm chí là A-la-hán nhìn thấy hiện tượng này đều cảm thấy đây là sự việc vô cùng bi thương. Cho nên, chư Phật Bồ-tát xuất hiện ở thế gian, mục đích của các ngài là giúp chúng ta thoát khỏi nỗi khổ lớn của sanh tử luân hồi, chúng được niềm vui lớn của chân thường. Chúng sanh ở trong lục đạo, quả nhiên giác ngộ thì cần nên nghĩ đến phải cố gắng tận dụng một đời này. Thời gian của đời này tuy không dài, nhưng nếu như thực sự đi theo con đường giác ngộ thì thời gian cũng đủ dùng. Không những là thoát khỏi lục đạo luân hồi, mà còn thoát khỏi thập pháp giới, thời gian cũng là đủ dùng.

Chúng sanh không ra khỏi luân hồi thì không có cách gì hành Bồ-tát đạo. Thật ra mà nói, gốc bệnh chính là tự tư tự lợi, chính là “đa dục” mà đoạn này nói, nó hại chúng ta khởi mê hoặc, tạo nghiệp, thọ báo. Bình thường trong các buổi giảng, tôi thường hay khuyên các đồng tu, nếu chân thật muốn thành tựu ngay trong đời này thì bạn không thể không xả bỏ ý niệm tự tư tự lợi, xả bỏ danh văn lợi dưỡng, xả bỏ sự hưởng thụ ngũ dục lục trần, xả bỏ tham sân si mạn. Trong đoạn thứ nhất, Phật nói cho chúng ta biết, thế gian quốc độ, thân tâm chúng ta đều không phải chân thật, đều là huyễn hóa vô thường. Nếu như thật sự hiểu rõ đạo lý này, hiểu rõ chân tướng sự thật thì chúng ta liền có thể buông xuống ý niệm không chế hết thầy người, sự, vật ở thế gian hay xuất thế gian, không còn có ý niệm này nữa, không còn có ý niệm chiếm hữu nữa. Trong ý nghĩ còn không có thì làm gì có loại hành vi này? Ý niệm chính là “ác nguyên” mà phần trước đã nói, ý niệm là ác nguyên, hành vi là tội tâu. Nếu được như vậy thì chúng ta ngay trong đời này liền có thể đem nghiệp chướng tiêu trừ thật sạch sẽ, nhất định được Phật lực gia trì, nguyện vọng cầu sanh Tịnh độ của chúng ta khẳng định có thể thành tựu.

Dục vọng là không có cùng tận. Ý này là nói rõ, một người ở trong lục đạo, thời gian mê quá dài, vô lượng kiếp đến nay mê trong lục đạo, mê quá sâu rồi, cho nên mới sanh ra phiền não tập khí nghiêm trọng như vậy. Phải biết rằng dục vọng là không có ở trong tự tánh, ở trong chân tâm nhất định không có dục vọng. Do đây có thể biết, dục niệm khởi lên chúng ta nhất định phải cảnh giác được, đây là vọng tâm, đây là trái ngược với tánh đức. Cho nên, giác ngộ phải bắt đầu giác từ đâu? Chính ngay những chỗ này. Nếu như không thường xuyên tiếp nhận sự huân tập của Phật pháp thì sự huân tập của tập khí phiền não là không cách gì gián đoạn được. Loại huân tập này tất nhiên sẽ khiến cho thân khẩu của chúng ta tạo nghiệp. Thân tạo giết, trộm, dâm; khẩu tạo nói dối, nói ly gián, nói thô ác, nói thêu dệt. Đây chính là “hình vi tội tâu” mà phần trước đã nói. Ý niệm của chúng ta bất chánh, tạo nghiệp thì nhất định phải chịu quả báo. Quả báo chính là phía dưới nói: “*Sanh tử bì lao, tòng tham dục khởi.*” Đoạn kinh văn này tổng cộng có năm câu. Năm câu chia làm ba đoạn. “*Đa dục vi khổ*”, đây là đoạn thứ nhất, đem tổng cương lĩnh này dạy bảo chúng ta. Hai câu ở giữa chính là nói sanh tử luân hồi trong lục đạo là việc như thế nào, là do

đâu mà có, đây là nói về phàm phu. Hai câu sau cùng là nói về chư Phật Bồ-tát. Chư Phật Bồ-tát làm thế nào giải thoát, làm thế nào có thể vượt qua lục đạo, vượt qua thập pháp giới, đạt được thân tâm tự tại?

Nói đến “đa dục” thì danh văn lợi dưỡng là dục vọng; tài sắc danh thực thù là dục vọng. Ở trong kinh Phật thường hay nói ngũ dục. Người thế gian không ai mà không tham tài, tham sắc, tham danh, tham ăn, tham ngủ. Phật thường nói trong kinh luận: “*Tài sắc danh thực thù là năm gốc rễ của địa ngục*”, có một điều thì bạn không thể không đoạ địa ngục. Nếu năm điều đều có đủ, bạn muốn thoát khỏi địa ngục thì quá khó. Có lẽ có người sẽ nói: “Hiện nay tôi đang ở trong cõi người, mọi thứ đều rất tự tại, rất thoải mái.” Bạn thử đọc kinh Địa Tạng liền hiểu rõ thôi. Chúng ta xem thấy ở trong kinh Địa Tạng, Địa Tạng Bồ-tát khó khăn lắm mới khuyên bảo được chúng sanh giác ngộ, chân thật sám hối quay đầu thì từ địa ngục chuyển sanh đến cõi người, thế nhưng nhân gian rất ngắn, sau mấy mươi năm chết rồi thì họ lại đến địa ngục tiếp. Quý vương trong địa ngục nhìn thấy họ liền hỏi: “Sao ông vừa mới ra liền quay lại vậy?” Tại sao nói vừa mới ra liền quay trở lại? Vì trong địa ngục và nhân gian chúng ta có chênh lệch thời gian, hiện nay nói chênh lệch thời gian thì mọi người hiểu. Bạn thấy Đài Loan chênh lệch thời gian so với Nhật Bản là một giờ đồng hồ. Địa ngục chênh lệch thời gian so với nhân gian rất lớn. Chúng ta đọc thấy trong kinh luận, một ngày ở địa ngục là hơn 2.700 năm ở nhân gian. Thế gian hơn 2.700 năm chỉ là một ngày ở địa ngục. Cho dù bạn sống đến 100 tuổi, sống đến 200 tuổi, ở trong địa ngục chỉ là mấy tiếng đồng hồ. Quý vương trong địa ngục nhìn thấy nói: “Người mới vừa đi ra, sao chẳng mấy chốc người liền quay lại vậy?” Là trong kinh Địa Tạng nói, chúng ta có sự cảnh giác này hay không? Thật vô cùng đáng sợ!

Nếu như thật sự có sự cảnh giác này thì họ rất tự nhiên sẽ tận dụng khoảng thời gian ngắn ngủi này để vượt qua lục đạo, vượt qua thập pháp giới, người này gọi là người có chí khí, người này gọi là anh hùng hảo hán. Phật có năng lực này, cho nên đại diện thờ Phật gọi là “Đại hùng bảo điện”. Chữ hùng đó chính là anh hùng. Anh hùng là nghĩa gì vậy? Là việc mà người bình thường không thể làm được nhưng họ có thể làm được, gọi là anh hùng. Người bình thường không có cách gì thoát khỏi lục đạo luân hồi, không có cách gì thoát khỏi ba đường ác, Phật Bồ-tát có năng lực.

Chúng ta đi theo Phật Bồ-tát thì chắc chắn không sai, con đường này là có thể đi thông suốt. Người đi thông suốt rất nhiều. Các bạn xem thử “Tịnh độ thánh hiền lục”, “Vãng sanh truyện”, rất cảm động lòng người. Tại sao những người đó đều làm được, vì sao ta không làm được? Những người đó có thể khắc phục được tập khí phiền não của mình. Tại sao ta vẫn tùy thuận theo tập khí phiền não, vẫn hằng ngày đang tạo nghiệp? Hằng ngày đang khởi ác niệm, đang tạo ác nghiệp, làm sao không có lỗi với chính mình?

Chỗ thù thắng nhất của Phật pháp, khiến chúng ta bội phục sát đất là Phật pháp chỉ dạy một mình ta, không dạy người khác. Đây là sự thể hội rất sâu của tôi. Thông thường rất nhiều đồng tu học Phật, cả đời không được lợi ích, vẫn cứ làm chuyện lục đạo luân hồi, Phật pháp của họ là học cho người khác, học Phật pháp xong thì nơi nơi nhìn người khác, còn bản thân thì họ quên mất. Điều này là hoàn toàn trái ngược với tinh thần của Phật pháp. Tinh thần của Phật pháp là hoàn toàn soi lại bản thân, không nên đi nhìn người khác. Người khác đều là người tốt, đều là Phật Bồ-tát, lời nói việc làm của người khác đều là chính xác. Họ tạo ác nghiệp là làm cho chúng ta thấy, họ đọa địa ngục là đọa cho chúng ta thấy, để ta cảnh giác. Bên ngoài bất luận là thuận duyên hay ác duyên, là thuận cảnh hay nghịch cảnh, thấy đều là chư Phật Bồ-tát từ bi thị hiện cho chúng ta, độ một mình ta. Ta thành công rồi.

Cho nên, học Phật nhất định phải học Thiện Tài đồng tử. Thiện Tài đồng tử 53 lần tham học chỉ có một mình, không có đồng tham đạo hữu. Nếu như có đồng tham đạo hữu thì ngài là phàm phu, ngài không thể thành tựu. Tại sao vậy? “Anh cũng không khác tôi là mấy!” Hằng ngày nhìn thấy lỗi của người khác, không nhìn thấy lỗi của mình. Trên đạo Bồ-đề thì học trò, phàm phu là mỗi mình ta, người khác đều là chư Phật Như Lai. Thập đại nguyện vương “*lễ kính chư Phật, xưng tán Như Lai*”, tánh đức đó tự nhiên liền lưu lộ. Tại sao vậy? Bên ngoài thấy đều là chư Phật Như Lai, phàm phu chỉ có mình ta. Thập pháp giới đều là chư Phật Như Lai đại từ đại bi biến hiện cho chúng ta, đến cảnh giác ta, đến khuyên răn ta. Lục Tổ đã từng nói trong Đàn Kinh: “*Nếu người chân tu đạo, không thấy lỗi thế gian.*” Thế gian không có lỗi, chỉ thấy mình có lỗi thì chính mình mới có thể thành tựu. Điều đáng sợ nhất là mình không có lỗi, người khác thấy đều có lỗi, người này là chúng sanh địa ngục,

họ không phải là người bình thường, họ là chúng sanh địa ngục. Chúng ta nhất định phải hiểu được, ta có phải là chúng sanh địa ngục hay không? Học Phật như vậy thì bạn mới có tiến bộ, mới có tiến triển, bạn mới không bị đọa lạc, bạn mới thật sự có thể đạt được pháp hỷ trên đường Bồ-đề, mới thật sự có thể đạt được lợi ích chân thật. Tuyệt đối không được thấy lỗi thế gian, đây là chư Bồ-tát, là những người giác ngộ, đây chính là “giác đạo”. Không thấy lỗi thế gian là giác đạo, thấy lỗi của mình là giác đạo. Nếu như là thấy mình không có lỗi, người khác đều có lỗi, đó là mê đạo, đó không phải giác đạo. Điểm này các đồng học phải đặc biệt chú ý. Nếu như chúng ta thật sự muốn thành công, muốn đi trên con đường của Phật Bồ-tát, Phật Bồ-tát, tổ sư đại đức đều luôn luôn khẳng định chính mình đầy dẫy tội nghiệp, người khác một chút lỗi lầm cũng không có.

Phước báo của chúng sanh, trong số mệnh đều đã định trước. Ngạn ngữ xưa của Trung Quốc nói “*trong số mệnh có*”, tức là bạn muốn bỏ, bạn cũng không bỏ được; “*trong số mệnh không có*” thì bạn dùng mọi cách để cầu, bạn cũng không cầu được. Vậy thì số mệnh rốt cuộc là do ai định trước vậy? Chúng ta phải hiểu rõ, Phật Bồ-tát bảo với chúng ta rằng: “Số mệnh đã định trước là những gì trong đời quá khứ bạn tu tích.” Giàu có là do tích lũy từ bố thí tài, là của cải trong mệnh. Hôm qua tôi đã hỏi luật sư Định một câu, Nhật Bản nơi này người xem đoán mệnh, xem tướng, xem phong thủy có nhiều không? Ông bảo với tôi là rất nhiều. Vậy là không khác gì so với phong tục của Trung Quốc. Đoán mệnh, đoán trong số mệnh của bạn có của cải hay không, trong kho của cải của bạn có bao nhiêu? Đó chính là sự tích lũy của tu bố thí tài trong đời quá khứ của bạn. Trí tuệ trong mệnh của bạn là do tích lũy bố thí pháp trong đời quá khứ của bạn. Trí tuệ cũng tương đối phức tạp, có cái được công danh, có cái không được công danh. Điều này trong lịch sử Trung Quốc chúng ta cũng nhìn thấy rất nhiều. Phạm là được công danh, vẫn phải tích âm đức, không có âm đức thì không được. Cho nên, trong kinh Phật nói cho chúng ta biết, bất luận sự việc gì đều không phải là ngẫu nhiên, mà do vô lượng nhân duyên thành tựu. Chúng tôi học Phật nhiều năm như vậy, tỉ mỉ dựa theo tiêu chuẩn của Phật pháp quán sát thế gian, chứng minh từng câu từng chữ mà Phật nói đều là chính xác. Phật đích thực là người nói lời chân thật, nói đúng sự thật, sự thật như thế nào thì nói như thế đó,

Phật không lừa gạt người. Cho nên, gieo nhân thiện nhất định được quả thiện, gieo nhân bất thiện thì quả đương nhiên là bất thiện.

Thế nên, muốn mong cầu danh văn lợi dưỡng của thế gian thì bạn phải biết tu nhân. Dùng phương pháp chính đáng mà tu học thì bạn chắc chắn có thể đạt được. Bạn không tạo tội nghiệp, bạn có thể hưởng thụ phước báo trời người. Thế nhưng bạn phải biết rằng phước báo trời người có thể hưởng thụ, còn thoát khỏi sanh tử luân hồi thì cái này không thể được. Trong Đản kinh nói được rất hay: “*Việc này phước không thể cứu.*” Việc này chính là chỉ cho việc lớn sanh tử. Muốn thoát khỏi lục đạo luân hồi thì phước báo lớn bao nhiêu cũng đều vô ích. Thoát khỏi sanh tử lục đạo luân hồi thì nhất định phải đoạn dục. Đa dục là khổ, thiếu dục có được không? Thiếu dục cũng không được. Phải đoạn hết dục bạn mới có thể ra khỏi lục đạo luân hồi. Lục đạo luân hồi chính là do dục vọng biến hiện ra. Vốn dĩ không có lục đạo, lục đạo là do tham sân si mạn, kiến tư phiền não biến hiện ra. Điều này chúng ta phải biết. Cho nên, kiến tư phiền não đoạn rồi thì liền chứng quả A-la-hán, vượt qua lục đạo. Trần sa phiền não đoạn rồi thì bạn liền vượt qua thập pháp giới. Vô minh phiền não đoạn rồi thì bạn liền chứng được Phật quả cứu cánh. Phiền não đoạn được bao nhiêu thì cảnh giới của bạn được nâng lên bấy nhiêu. Phiền não không đoạn, mỗi ngày còn nặng thêm thì bạn nhất định phải biết rằng, tiền đồ của bạn sẽ ngày càng đọa lạc, chứ không được siêu thăng. Đây là đạo lý luôn tồn tại, không thể không biết. Người thế gian đều là mê hoặc điên đảo, đều chưa giác ngộ. Chưa giác ngộ, nếu như bạn đắc tội với họ thì càng đáng sợ. Tại sao vậy? Họ sẽ báo thù. Bạn đã có hiềm khích, kết oán thù với người ta thì oan oan tương báo, không bao giờ dứt, đời đời kiếp kiếp đều không hết, đây là việc đáng thương nhất, đáng buồn nhất, cũng là ngu si nhất. Ở trong kinh Phật thường nói “kẻ đáng thương xót” không gì bằng kẻ này.

Ngày nay, chúng ta học Phật đã học nhiều năm như vậy, nhìn chung là cũng hiểu rõ, giác ngộ được một chút rồi. Sau khi giác ngộ, bản thân ta đi theo con đường nào? Trong đời này quyết định không đắc tội với một người nào. Người khác hủy báng ta, làm nhục ta, hãm hại ta, ta vui vẻ tiếp nhận. Tại sao vậy? Vì trước đây ta đã từng đối với họ như vậy, hôm nay họ đối với ta như vậy đó là báo trả lại. Báo trả lại thì ta tiếp nhận thôi. Ta không có tâm oán hận, ta không có tâm trả thù thì món nợ của

chúng ta đã kết thúc, từng món từng món thanh toán sạch. Cái vui sướng này là toàn thân nhẹ nhàng tự tại. Nếu như trong tâm còn có một chút xíu không phục, còn có một chút oán hận, còn có một chút muốn trả thù, thế thì không xong rồi! Tại sao vậy? Cái oán thù này, món nợ này của ta không những không chấm dứt mà còn sâu thêm. Đời sau phải làm sao? Niệm Phật không thể vãng sanh. Tại sao không thể vãng sanh vậy? Vì oan gia trái chủ lôi kéo bạn, bạn đi không được. Nghiệp chướng tiêu trừ mới có thể vãng sanh, nghiệp chướng không tiêu trừ thì A-di-đà Phật cũng kéo bạn không nổi, oan nghiệp đằng sau bạn quá nặng, quá nhiều. Điều này chúng ta nhất định phải biết. Ở chỗ này, đọc đến hai câu “sanh tử bì lao, tòng tham dục khởi” này, chúng ta phải hiểu được, thật sự phải giác tri, so với giác ngộ còn phải sâu hơn một bậc. Tuyệt đối không kết oán thù với người, quyết định tiếp nhận sự hãm hại, làm nhục của người khác, thậm chí là giết hại thì chúng ta cũng tiếp nhận. Tại sao vậy? Thân của tôi bị bạn giết đi, nhưng linh hồn của tôi được vãng sanh về thế giới Cực Lạc, tôi vẫn cảm kích bạn, vì bạn tiễn tôi vãng sanh sớm một ngày. Một tơ hào oán hận cũng không được có, một tơ hào trả thù cũng không được có. Học Phật phải hoàn toàn hạ công phu từ trên thân tâm của mình, không chút liên quan gì đến cảnh giới bên ngoài.

Hai câu phía sau: “*Thiếu dục vô vi, thân tâm tự tại.*” Đây là Phật dạy chúng ta, trước mắt cần phải làm như thế nào, hay nói cách khác, chúng ta cần phải sống như thế nào, trải qua đời sống ra sao, xử sự đối nhân xử thế như thế nào? Phật dạy chúng ta tám chữ này: “Thiếu dục vô vi, thân tâm tự tại.” Dục đã không thể đoạn, nhưng phải giảm thiểu nó hết mức. Năm xưa, Thế Tôn ở đời đã làm nên tám gương tốt nhất cho chúng ta, ngài trải qua đời sống, dùng cách nói của chúng ta hiện nay chính là mức đời sống vật chất thấp nhất. Ấn Độ nơi đó là xứ nhiệt đới, cho nên y phục và đồ dùng của ngài không cần quá nhiều, ba y một bát là đủ cho ngài rồi. Ở Ấn Độ đây là mức sống thấp nhất. Sau khi Phật pháp truyền vào Trung Quốc. Trung Quốc ở phía bắc của Ấn Độ có bốn mùa, ba y không thể đủ giữ ấm, cho nên sau khi truyền đến Trung Quốc thì Phật pháp hoàn toàn biến thành Trung Quốc hóa. Đây là một phương pháp rất độc đáo của Phật pháp. Những gì Phật nói ở trong kinh, chư Phật Bồ-tát thị hiện ở thế gian không có thân tướng nhất định, cần thân gì để độ được thì

các ngài hiện thân ấy. Các ngài không có chấp trước. Cần nên nói pháp gì cho chúng sanh thì các ngài nói pháp ấy, cho nên không có nói một pháp cố định nào cả, không có hình trạng nhất định. Đạo lý này chúng ta phải hiểu.

Phật pháp đích thực là trí tuệ cao độ, thông đạt quyền biến, cho nên nó thông suốt vô ngại trong mười pháp giới, không có chướng ngại. Bên này có chướng ngại liền đến bên kia, nó không có chướng ngại, nó không cố chấp. Chúng ta thử xem có không ít tôn giáo truyền đến Trung Quốc, thế nhưng cuối cùng không có tôn giáo nào chung sống dung hòa với người Trung Quốc và văn hóa Trung Quốc như Phật giáo, trở thành như người một nhà vậy. Nguyên nhân gì vậy? Họ có chấp trước. Tôi nhớ lúc tôi còn nhỏ, khi học trung học cơ sở, vào lúc đó học tiếng Anh, học lớp bổ túc. Thầy giáo của lớp bổ túc là một vị mục sư, là tín đồ Kitô giáo, rất cảm khái nói với học sinh chúng tôi rằng, Kitô giáo truyền vào Trung Quốc hơn 100 năm rồi. Toàn Trung Quốc, người Trung Quốc nhiều, vào thời đó cũng xấp xỉ gần hơn 500 triệu người, lúc kháng chiến vừa mới thắng lợi. Thời kỳ kháng chiến của chúng ta thường hay đọc là “tứ vạn vạn, ngũ thiên vạn”, đại khái lúc kháng chiến thắng lợi có hơn 500 triệu người. Ông nói: “Ở Trung Quốc người theo tín ngưỡng Kitô giáo mới một triệu người, chúng tôi rất ngại khi nói ra lời này.” Cũng giống như là không thể tiếp nhận họ vậy. Tại sao Phật giáo với người Trung Quốc lại trở thành người một nhà vậy? Ở trong đây có đạo lý. Phật giáo thông đạt quyền biến, Kitô giáo khư khư giữ cái cũ nên người Trung Quốc không thể tiếp nhận. Bạn xem thử, họ nhất định phải xây dựng giáo đường theo kiểu phương Tây, người Trung Quốc chúng ta vừa nhìn thấy hình thức giáo đường đó, đó là văn hóa nước ngoài, liền không muốn bước vào. Phật giáo đến Trung Quốc thì xây dựng theo hình thức cung điện của Trung Quốc, vừa nhìn thì thấy đây là chỗ của hoàng đế chúng ta ở, liền nhanh chóng bước vào tham quan một chút, lễ bái một chút. Cho nên điều này không giống nhau.

Hiện nay chúng ta ở vào thời đại này, người học Phật đã dần dần lơ là đi kinh giáo, không xem trọng nghiên cứu kinh giáo. Cho nên, những pháp sư này của Trung Quốc ra nước ngoài hoằng pháp, xây đạo tràng cũng xây theo kiểu cung điện, vậy là sai rồi. Đại khái khoảng 40 năm trước tôi ở Đài Loan, vẫn còn chưa rời khỏi Đài Loan, có một số bằng hữu xuất gia ra nước ngoài hoằng pháp, tôi liền khuyên họ,

các thầy ra nước ngoài không nên xây chùa chiền. Họ hỏi tôi, vậy xây cái gì? Xây từ đường. Tôi khuyên họ xây từ đường, đề xướng hiểu đạo. Đạo Phật là sư đạo. Sư đạo xây dựng trên nền tảng của hiểu đạo. Bạn không có hiểu thì đâu có thầy? Tôi thường hay khuyên, nhưng mà người thật sự nghe lời tôi thì không có, một người cũng không có. Đi ra nước ngoài vẫn là xây chùa chiền, kiến trúc chùa chiền vẫn xây theo kiểu Trung Quốc, cho nên đối tượng chúng sanh hóa độ là Hoa kiều, một người Mỹ cũng không đi vào. Quý vị nghĩ thử xem, nếu như 2.000 năm trước, khi mà Phật giáo truyền vào Trung Quốc, những cao tăng Ấn Độ đó xây đạo tràng đều là xây chùa chiền theo hình thức Ấn Độ thì e rằng chỉ độ được kiều dân của Ấn Độ, Trung Quốc cũng sẽ không có một người nào đi học Phật cả. Không biết thông đạt quyền biến, không biết cách độ hóa chúng sanh. Cho nên ra nước ngoài, đến nước Mỹ xây đạo tràng, tôi cũng thường hay nói, đạo tràng của chúng ta xây theo kiểu nào vậy? Xây giống kiểu nhà Trắng, xây theo kiểu tòa nhà quốc hội của Mỹ, để người Mỹ khi vừa nhìn thấy thì cảm thấy đây là văn hóa của chính họ, tự nhiên họ sẽ bước vào.

Phật Bồ-tát không có hình tướng nhất định, cần thân gì độ được liền hiện thân ấy, cho nên tượng Phật, tượng Bồ-tát ở nước Mỹ, vẽ mặt cũng giống người Mỹ mới được. Họ nhìn thấy mới hoan hỷ, họ mới bước vào cửa. Tạo vẽ mặt đều giống người Trung Quốc, khi người ta vừa nhìn liền chán ghét thì sẽ không đến tiếp nhận. Cho nên, Phật pháp là trí tuệ phương tiện thiện xảo chân thật. Trước đây, những pháp sư này họ biết dùng, họ hiểu được, đáng tiếc người hiện nay không hiểu. Chúng ta phải suy nghĩ nhiều về phương diện này. Tôi thường hay nói, Phật pháp phải làm được bản thổ hóa, hiện đại hóa, chú trọng bản thổ hóa và hiện đại hóa. Ở quốc gia nào thì tùy thuận theo dân tình, phong tục, tập quán của quốc gia đó. Phật pháp là giáo dục, giáo dục trí tuệ, điều này chúng ta không thể không biết, là chân thật lợi ích chúng sanh, giúp đỡ chúng sanh đoạn ác tu thiện, giúp đỡ chúng sanh chuyển mê thành ngộ, chuyển phàm thành thánh. Cho nên, tôi thấy Phật pháp chính là điều mà người thông thường ngày nay nói là “giáo dục xã hội đa nguyên văn hóa”. Đối tượng dạy học là không phân biệt quốc gia, không phân biệt chủng tộc, không phân biệt tôn

giáo, “*giáo dục không phân biệt*”. Phật dùng tâm chân thành, bình đẳng, từ bi để tiếp dẫn quảng đại chúng sanh, đây là điều chúng ta cần phải học tập.

Cho nên dục vọng phải ít, người thế gian dục vọng nhiều, dục vọng ít chính là giáo hóa chúng sanh. Bạn thấy, các bạn dục vọng nhiều rất khổ, tôi thanh tâm quả dục, tôi tự tại, tôi rất vui vẻ. Chúng ta nhất định phải từ trên hình tượng làm ra cho người ta thấy. Cho nên thành tựu chính mình mới là chân thật thành tựu chúng sanh. Chính mình không thể thành tựu mà muốn giúp đỡ người khác, trong kinh Phật thường nói: “Không có chuyện này.” Thiếu dục còn phải thêm “vô vi”. Vô vi là gì vậy? Chúng ta ngày nay gọi là tùy hỷ, tùy duyên. Dứt khoát không có thành kiến, dứt khoát không được nói “tôi phải làm thế này thế kia”, vậy thì khẳng định tạo nghiệp. Tất cả tùy duyên, “hằng thuận chúng sanh, tùy hỷ công đức” thì chúng ta mới có thể được thân tâm tự tại. Tự tại là không có phiền não, không có dục vọng thì bạn mới có thể được tự tại. Chỉ cần thân tâm được tự tại thì phước báo, trí tuệ, khỏe mạnh sống lâu theo đó mà có, đều có trong đó cả. Hết sức mong cầu, tự mình nhất định phải làm như thế nào đó, đó gọi là tự mình chuốc khổ. Chúng ta chỉ cần thật bình tâm mà quan sát, những sự lý, nhân quả này đều ở ngay trước mắt. Người thông minh có cần phải đợi Phật nói không? Bạn đều thấy rõ ràng rồi, bạn đều sáng tỏ cả rồi, làm gì có đạo lý là không giác ngộ, không giác tri cho được?

Phật pháp là một môn học vấn trí tuệ viên mãn. Ở trong Phật pháp thường hay nói: “*Trong cửa nhà Phật, có cầu tất ứng*”, câu nói này cũng là sự thật. Lúc tôi mới học Phật, vẫn còn chưa xuất gia, thầy của tôi nói với tôi rằng: “Ở trong cửa Phật, cho dù cầu làm Phật, cầu làm Bồ-tát đều có thể đạt được.” Đây là điều khó đạt được nhất. Cầu thoát khỏi sanh tử luân hồi, thoát khỏi thập pháp giới là việc lớn. Danh văn lợi dưỡng, ngũ dục lục trần của thế gian, cái đó chỉ là lông gà vò tỏi, chuyện nhỏ, đâu có khó cầu gì? Vấn đề là bạn phải biết được đạo lý của cầu, bạn phải biết được phương pháp cầu. Cầu như lý như pháp thì không có gì không được. Đại sư Ấn Quang năm xưa cực sức đề xướng Liễu Phàm Tứ Huấn. Liễu Phàm Tứ Huấn chính là một thí dụ vô cùng hay về “trong cửa nhà Phật, có cầu tất ứng”. Nếu như quý vị mong cầu đối với tất cả pháp thế gian, cầu danh văn lợi dưỡng, bạn chỉ cần cố gắng nghiên cứu kỹ Liễu Phàm Tứ Huấn, tôi tin rằng bạn nhất định là cầu gì được

nấy. Thế nhưng học Phật phải có chí hướng thật cao, cái thế gian này quá khổ rồi, thật sự là khổ không nói nên lời. Chúng ta cần phải thoát khỏi lục đạo, thoát khỏi thập pháp giới, chúng ta phải cầu sớm ngày thành Phật, thành Bồ-tát để giúp đỡ chúng sanh khổ nạn trên thế gian.